TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **261**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361; Điều 371; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 860/2026/TLST-HN ngày 25/12/2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh **Nguyễn Hoàng T**, sinh ngày 11/12/1993, Số CCCD: 002093000012 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/10/2023.

Nơi thường trú: CH 7 nhà C5 TT ĐHQG TXB, phường TX, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Số 34 ngõ 213 phố GN, phường TX, Thành Phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Hương G**, sinh ngày 05/12/1993, Số CCCD: 001193033545 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/10/2023.

Nơi thường trú và nơi ở: CH 7 nhà C5 TT ĐHQG TXB, phường TX, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G kết hôn tự nguyện ngày 10/9/2019 tại UBND phường Đ, quận HM (nay là phường Định C), Thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh T, chị G cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh Tâm và chị Giang đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh

Tâm và chị Giang theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 05/3/2020. Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Hương G sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là cháu Nguyễn Minh Đ. Về cấp dưỡng, vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G cùng xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: chị Nguyễn Hương G tự nguyện chịu lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 05/3/2020. Sau khi ly hôn:

Giao con chung là cháu Nguyễn Minh Đ cho chị Nguyễn Hương G trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 04/2026 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con chung, Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Hương G cùng xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Hương G tự nguyện chịu cả 300.000 đồng

lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí chị G đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0019989 ngày 17/12/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 2 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường ĐC,
(ĐKKH số 105 ngày 10/9/2019),
- Đương sự và lưu hs.

THẨM PHÁN

TAND KHU VỰC 2

1OA270326.TL.QDBA
1115

Hoàng Nghĩa Hải